TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:14/2024/KDTM-ST
Ngày: 06-6-2024
V/v: Tranh chấp hợp đồng
mua bán hàng hóa

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Chánh;
2. Bà Nguyễn Thị Kim Chi.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Thành Thị Thu Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa*:** Bà Trương Thị Mỹ Linh - Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 6 năm 2021 tại Toà án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại số: 18/2024/TLST-KDTM ngày 16 tháng 01 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2024/QĐXX-ST-KDTM ngày 16/4/2024 và quyết định hoãn phiên tòa số 121/2024/QĐST-KDTM ngày 15/5/2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Công ty TNHH HT BP**;

Địa chỉ: Lô A26-B, KCN Becamex B, phường M, thị xã C, tỉnh B

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hà Phúc T, chức vụ: Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền (theo văn bản uỷ quyền ngày 31/8/2023): Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1960; Địa chỉ: đường số 19, KDC H, thành phố T, tỉnh B.

2. Bị đơn: **Công ty TNHH MTV xây dựng Môi trường- LV (tên cũ: Công ty TNHH Xây dựng – Thương mại L)**

Địa chi trụ sở: số 8, khu phố 2, phường B, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Quang T, sinh năm 1959;

Chức vụ: Chủ tịch Công ty kiêm Giám đốc

Địa chỉ: Khu phố 1, phường A, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. vắng mặt tại phiên tòa.

(ông T có mặt tại phiên toà, bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn Công ty TNHH HT BP có đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Văn T trình bày:

Ngày 05/01/2022, Công ty TNHH HT BP (gọi tắt là Công ty HT) và Công ty TNHH Xây dựng – Thương mại LV (gọi tắt là Công ty LV) ký kết hợp đồng mua bán số 51/2022/HĐMB về việc cung cấp bê tông cho Công trình Bể điều hòa – Nhà máy Huge Bamboo – CN Bàu Bàng – KCN Bàu Bàng. Hiện tại công trình đã đi vào hoạt động nhưng Công ty LV chưa thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán cho Công ty TNHH HT BP.

Ngày 16/06/2022 và ngày 17/10/2022 Công ty HT có gửi thông báo số 01-1606/CVTN/BTBP, 02-1710/CVTN/BTBP cho Công ty LV về việc Đề nghị thanh toán khoản nợ quá hạn, nhưng không nhận được phản hồi từ phía công ty LV. Ngày 09/02/2023 Công ty HT tiếp tục gửi thông báo số 03-0902/CVTN-BTBP đề nghị thanh toán khoản nợ quá hạn lần 03. Sau khi gửi công văn yêu cầu thanh toán, Công ty HT đã điện thoại nhiều lần nhắc nhở Công ty LV xem thông báo và phúc đáp lại cho Công ty HT. Đến ngày 22/03/2023, Công ty LV có gửi Công văn số 22-03/CV-LEVO phúc đáp lại cho công ty HT xin gia hạn thanh toán đến cuối tháng 07/2023, với tổng số tiền 1.419.409.593 đồng (Bao gồm số tiền Công ty LV còn nợ Công ty HT: 1.287.698.314 đồng và tiền lãi chậm thanh toán tính đến 01/03/2023 là 131.711.279 đồng). Đồng thời từ ngày 01/03/2023 đến khi công ty LV thanh toán, nếu phát sinh lãi trả chậm công ty LV vẫn đồng ý thanh toán theo lãi suất vay tại thời điểm của ngân hàng nhà nước.

Ngày 21/7/2023, Công ty HT gửi công văn số 04/2023/CVTN-HTBP thông báo về việc khởi kiện yêu cầu thanh toán công nợ quá hạn nhưng Công ty LV không phản hồi và không thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào. Công ty TNHH HT BP yêu cầu Công ty TNHH Xây dựng – Thương mại LV phải có trách nhiệm trả số tiền 1.618.082.396 đồng (một tỷ sáu trăm mười tám triệu không trăm tám mươi hai nghìn ba trăm chín mươi sáu đồng). Cụ thể:

Tổng giá trị bê tông đã cung cấp: 1.667.698.314 đồng

Công Ty LV đã thanh toán: 380.000.000đồng :

Số tiền Công Ty LV còn nợ :1.287.698.314đồng

Lãi suất chậm thanh toán : 330.384.082đồng (tạm tính đến ngày 06/6/2024)

Bị đơn Công ty TNHH MTV xây dựng Môi trường LV (tên cũ: Công ty TNHH Xây dựng – Thương mại LV) và người đại diện theo pháp luật đã được tống đạt (niêm yết) hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án như: Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo yêu cầu cung cấp tài liệu, chứng cứ, Thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng không đến làm việc nên không có lời trình bày.

Ngoài các chứng cứ nguyên đơn đã cung cấp từ khi thụ lý đến tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn, bị đơn không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai phát biểu ý kiến:

+ Về việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm HĐXX nghị án: đã thực hiện đúng theo quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai thụ lý vụ án đúng thẩm quyền; xác định quan hệ pháp luật, tư cách của đương sự và thu thập chứng cứ đúng quy định của pháp luật.

+ Về việc giải quyết vụ án:

Xét Hợp đồng mua bán số 51/2022 HĐMB ngày 05 tháng 01 năm 2022, được ký giữa Công Ty TNHH Xây Dựng – Thương Mại LV (Sau đây gọi tắt là Công ty LV) và Công ty TNHH HT BP (Sau đây gọi tắt là Công ty HT) về việc cung cấp bê tông cho Công trình Bể điều hòa - Nhà máy Huge Bamboo – CN Bàu Bàng – KCN Bàu Bàng, các nội dung thỏa thuận trong hợp đồng là tự nguyện và không trái quy định pháp luật nên cả hai công ty phải thực hiện các nội dung đã thỏa thuận tại hợp đồng.

Theo các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, Công ty HT Bình Phước đã thực hiện cung cấp bê tông thương phẩm cho Công ty LV như thỏa thuận và xuất hóa đơn giá trị gia tăng cho Công ty LV. Ngày 31/12/2022, Công ty HT Bình Phước và Công ty LV ký biên bản xác nhận công nợ, theo đó, tổng số tiền hàng phát sinh là 1.667.698.314 đồng, số tiền công ty LV đã thanh toán là 380.000.000 đồng, số tiền còn nợ là 1.287.698.314 đồng. Ngày 22/3/2023, Công ty LV có công văn số 22-03/CV-LEVO về việc xin gia hạn trả nợ tiền mua beton, do gặp khó khăn về kinh tế nên Công ty LV gia hạn việc thanh toán đến tháng 7/2023. Xét thấy, việc Công ty LV còn nợ Công ty HT Bình Phước số tiền bê tông là 1.287.698.314 đồng là có thật, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập nên yêu cầu khởi kiện của Công ty HT Bình Phước về yêu cầu Công ty LV phải thanh toán số tiền bê tông còn nợ 1.287.698.314 đồng là có căn cứ chấp nhận.

Đối với yêu cầu trả tiền lãi chậm thanh toán: Tại Điều 5 của Hợp đồng mua bán số 51/2022 HĐMB ngày 05 tháng 01 năm 2022 có thỏa thuận nếu Công ty LV chậm thanh toán thì phải chịu mức lãi quá hạn là 1%/1 tháng trên tổng số tiền chậm thanh toán. Căn cứ Điều 306 Luật Thương mại thì yêu cầu này của Công ty HT Bình Phước là phù hợp nên chấp nhận.

Từ những phân tích trên, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty HT Bình Phước, buộc Công ty LV thanh toán số tiền còn nợ là 1.287.698.314 đồng và tiền lãi chậm thanh toán với mức lãi suất 1%/1 tháng trên số tiền chậm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả.Về án phí: Công ty LV phải chịu án phí KDTMST theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Tố tụng:

- Về tư cách tố tụng và quan hệ tranh chấp:

Công ty TNHH HT BP (gọi tắt là Công ty HT) khởi kiện Công ty TNHH Xây dựng – Thương mại LV (nay là Công ty TNHH MTV Xây dựng Môi trường- LV, gọi tắt là Công ty LV) về việc không thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng mua

bán hàng hoá. Công ty TNHH Xây dựng – Thương mại LV thay đổi loại hình doanh nghiệp thành Công ty TNHH MTV Xây dựng Môi trường- LV; theo quy định của Luật Doanh nghiệp thì Công ty TNHH MTV Xây dựng Môi trường- LV thừa hưởng mọi quyền và nghĩa vụ của Công ty TNHH Xây dựng – Thương mại LV.

Căn cứ vào Điều 68 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 xác định Công ty HT là nguyên đơn, Công ty LV là bị đơn. Căn cứ Khoản 8, Điều 03 Luật Thương mại, quan hệ pháp luật được xác định là "Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa".

- ***Về thẩm quyền giải quyết:*** Công ty LV có địa chỉ trụ sở tại phường Bình Đa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Căn cứ vào khoản 01 Điều 30, điểm b, Khoản 1 Điều 35, 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 xác định yêu cầu khởi kiện của Công ty HT thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai nên được xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

- ***Về việc vắng mặt của các đương sự:*** bị đơn Công ty LV đã được triệu tập hợp lệ 02 lần nhưng vắng mặt. Căn cứ Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[2] Về nội dung tranh chấp: Công ty HT yêu cầu Công ty LV thanh toán số tiền nợ phải trả 1.287.698.314 đồng, tiền lãi chậm trả 197.383.893 đồng.

Quá trình tố tụng, Tòa án đã tiến hành công khai chứng cứ và ban hành Thông báo để phía bị đơn có ý kiến và thực hiện thủ tục trưng cầu giám định chữ ký, con dấu trong chứng cứ do phía nguyên đơn cung cấp nhưng phía bị đơn không thực hiện. Do đó, căn cứ vào Khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng Dân sự, xác định trong hợp đồng mua bán số 51 ngày 05/01/2022 và biên bản xác nhận công nợ ngày 31/12/2022 - chữ ký là của ông Lê Quang Thông ký và con dấu mộc là của Công ty TNHH Xây dựng-Thương Mại LV (nay là Công ty TNHH MTV Xây dựng Môi trường- LV) .

Xét thấy: Công ty HT và Công ty LV ký hợp đồng mua bán hàng hóa số 51/2022/HĐMB ngày 05/01/2022. Hợp đồng đã được thực hiện thông qua việc phía Công ty HT đã xuất các hóa đơn giá trị gia tăng cho phía Công ty LV (bút lục từ 30-33). Ngày 31/12/2022, ông Lê Quang T là người đại diện theo pháp luật của Công ty LV đã ký xác nhận công nợ thể hiện công ty LV còn nợ số 1.287.698.314 đồng *(bút lục số 14)*.

Tại văn bản số 147/ĐKKD ngày 19/3/2024, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (*bút lục số 71-72)*, Phòng Đăng ký Kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cung cấp: ngày 05/4/2023, Công ty TNHH Xây dựng – Thương mại LV đăng ký thay đổi lần thứ 12 và đổi tên thành Công ty TNHH MTV xây dựng Môi trường - LV. Từ ngày 05/4/2023 đến nay, Công ty LV chưa thực hiện việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp hoặc tạm ngừng kinh doanh hoặc giải thể; người đại diện theo pháp luật là ông Lê Quang T.

Công ty LV không thay đổi địa chỉ trụ sở tại địa chỉ do nguyên đơn cung cấp, Tòa án đã niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng Công ty LV cố tình trốn tránh không đến Tòa làm việc là tự từ bỏ quyền tham gia vụ án. Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu do nguyên đơn cung cấp để xem xét, giải quyết.

- Về số tiền vốn gốc: Căn cứ các giấy thanh toán, Hoá đơn giá trị gia tăng do Công ty HT cung cấp trong hồ sơ phù hợp với Biên bản xác nhận công nợ ngày 31/12/2022 và do ông Lê Quang T ký, đóng dấu mộc của Công ty LV. Theo Biên bản xác nhận

công nợ ngày 31/12/2022, các bên xác định Công ty LV còn nợ tiền hàng 1.287.698.314 đồng, thoả thuận sau 03 ngày Công ty LV không có ý kiến thì coi như chấp nhận công nợ.

Như vậy, có căn cứ xác định phía Công ty LV chưa thanh toán xong tiền công nợ cho Công ty HT. Công ty LV không cung cấp được các chứng cứ thể hiện đã trả hết số tiền nợ gốc nên cần buộc Công ty LV do ông Lê Quang T là đại diện theo pháp luật phải trả số tiền nợ gốc 1.287.698.314 đồng cho Công ty HT.

- Về tiền lãi: Tại mục 5.2 Điều 5 Của Hợp đồng mua bán số 51/2022/HĐMB có thỏa thuận:

"5.1 Bên A thanh toán bằng tiền mặt (hoặc chuyển khoản) cho bên B. Chi phí chuyển khoản do bên A chịu. Giá trị thanh toán sẽ dựa vào khối lượng thực tế trên biên bản xác nhận khối lượng được ký giữa bên A và bên B vào mỗi đợt cung cấp.

5.2 Phương thức thanh toán

5.2.1 Thời hạn thanh toán:

Vào ngày 30 hàng tháng hai bên sẽ chốt khối lượng và xuất hóa đơn để làm căn cứ thanh toán. Bên A phải thanh toán cho bên B số tiền tương ứng với khối lượng đã được xác nhận trong vòng 15 ngày kể từ ngày chốt khối lượng. Tuỳ vào điều kiện nào đến trước. Hạn mức công nợ trong tháng: 1.000.000.000VNĐ (Một tỷ đồng).

- Trường hợp chưa đến kỳ chốt khối lượng mà bên A có mẻ đổ làm vượt hạn mức công nợ trong tháng thì bên A phải thanh toán trước số tiền vượt trên hạn mức này.

- Nếu bên A chậm thanh toán thì bên B được quyền tạm ngưng cung cấp bê tông, đồng thời bên A phải trả mức lãi suất nợ quá hạn là 1%/ tháng (30 ngày) trên tổng số tiền chậm trả không quá 30 (ba mươi) ngày.

5.2.2 Trong vòng 05 ngày nếu bên B chưa nhận được bản xác nhận công nợ có chữ ký của bên A thì xem như bên A đã đồng ý số liệu của bản đối chiếu công nợ này"

Đối chiếu số lượng hàng hóa giao và giá trị thanh toán của Công ty LV thể hiện các đợt thanh toán chậm trả gồm có:

Tháng phát sinh công nợ	Số tiền	Ngày bắt đầu tính lãi	Số ngày chậm thanh toán tính đến 06/6/2024	Lãi suất 1%/tháng	Tiền lãi chậm thanh toán tính đến 06/6/2024
Tháng 3/2022	909.289.204	15/4/2024	783	0.00033	273.324.482
Tháng 4/2022	192.497.467	15/5/2024	753	0.00033	48.316.864
Tháng 5/2022	185.911.643	15/6/2024	722	0.00033	44.742.735
TỔNG CỘNG	1.287.698.314				330.384.082

Mức lãi suất chậm trả theo thoả thuận của các bên mà Công ty HT yêu cầu 1%/ tháng, phù hợp quy định tại Điều 306 Luật Thương mại, cách tính lãi đúng quy định.

Tổng số tiền Công ty TNHH MTV Xây dựng Thương mại-LV phải có trách nhiệm trả cho Công ty TNHH HT BP là 1.618.082.396 đồng (một tỷ sáu trăm mười tám triệu không trăm tám mươi hai nghìn ba trăm chín mươi sáu đồng); trong đó bao gồm tiền gốc là 1.287.698.314đồng (một tỷ hai trăm tám mươi bảy triệu sáu trăm chín mươi tám nghìn ba trăm mười bốn đồng) và tiền lại chậm trả tính đến ngày 06/6/2024 là 330.384.082đồng (ba trăm ba mươi triệu ba trăm tám mươi nghìn không trăm tám mươi hai đồng)

[3]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát và ý kiến các đương sự tại phiên tòa:

- Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về hướng giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

- Xét ý kiến của đại diện nguyên đơn là có căn cứ nê n chấp nhận.

[4]. Về án phí:

Nguyên đơn được hoàn trả toàn bộ tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm do được chấp nhận yêu cầu khởi kiện. Bị đơn Công ty LV phải chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo giá ngạch đối với số tiền phải trả cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, 35, 39, Khoản 4 Điều 147, 228, 266 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Áp dụng Khoản 8 Điều 03, 55 và 306 Luật Thương mại 2005; Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao ngày 11/01/2019 hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH HT BP đối với bị đơn Công ty TNHH MTV xây dựng môi trường LV về việc "Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa".

Buộc Công ty TNHH Xây dựng – Thương mại LV (nay là Công ty TNHH MTV Xây dựng Thương mại-LV) thanh toán cho Công ty TNHH HT BP số tiền: 1.618.082.396 đồng (một tỷ sáu trăm mười tám triệu không trăm tám mươi hai nghìn ba trăm chín mươi sáu đồng); trong đó tiền nợ gốc là 1.287.698.314đồng (một tỷ hai trăm tám mươi bảy triệu sáu trăm chín mươi tám nghìn ba trăm mười bốn đồng) và tiền lãi tính đến ngày 06/6/2024 là: 330.384.082đồng (ba trăm ba mươi triệu ba trăm tám mươi nghìn không trăm tám mươi hai đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, người phải thi hành án còn phải thanh toán cho người được thi hành án số tiền lãi theo theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng mua bán hàng hóa số 51/2022/HĐMB ngày 05/01/2022 cho đến khi thanh toán xong, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Về án phí:

Công ty TNHH Xây dựng – Thương mại LV (nay là Công ty TNHH MTV Xây dựng Thương mại-LV) phải chịu 60.542.472đồng (sáu mươi triệu năm trăm bốn mươi hai nghìn bốn trăm bảy mươi hai đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Hoàn trả cho Công ty TNHH HT BP số tiền tạm ứng án phí đã nộp 28.276.000 (hai mươi tám triệu hai trăm bảy mươi sáu nghìn đồng) theo biên lai số 0002138 ngày 10/01/2024 của Chi Cục Thi hành án Dân sự thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện Kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đỗ Thị Huệ